

Số: /KH-UBND

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Về việc đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên**  
**địa bàn tỉnh Cà Mau năm 2026**

Thực hiện Quyết định số 1969/QĐ-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Kế hoạch tổng thể đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

- Đánh giá chiến lược, chính sách, kế hoạch, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm:

+ Theo dõi và đo lường mức độ đạt được các mục tiêu của các chiến lược, kế hoạch, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

+ Bảo đảm quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho khoa học và công nghệ, đồng thời thúc đẩy việc chuyển giao và ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn;

+ Làm cơ sở cho việc hoạch định và điều chỉnh chính sách, xác định hướng ưu tiên và bố trí ngân sách phù hợp cho các bộ, ngành, địa phương, các chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và tổ chức khoa học và công nghệ.

- Đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập nhằm: Xác định hiệu quả hoạt động của tổ chức, làm cơ sở để xây dựng, điều chỉnh kế hoạch, phương án phân bổ và bố trí ngân sách nhà nước, số lượng người làm việc, sắp xếp tổ chức và áp dụng chính sách ưu đãi đối với tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

**II. NỘI DUNG**

**1. Đánh giá chiến lược khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

- Đánh giá mức độ hoàn thành các mục tiêu đã đề ra, đóng góp vào phát triển kinh tế, xã hội, môi trường, chính sách, năng lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương, cụ thể:

+ Chiến lược, kế hoạch 05 năm, hằng năm phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh;

+ Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách địa phương;

- + Tổ chức khoa học và công nghệ công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.
- + Chính sách ưu đãi, khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp chi cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;
- + Các vấn đề khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo khác theo yêu cầu quản lý nhà nước.

- Tiêu chí và phương pháp đánh giá chiến lược được hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục 1 - Bộ tiêu chí áp dụng cho đánh giá chiến lược, kế hoạch, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và Phụ lục II - Khung hướng dẫn đánh giá chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo kèm theo Quyết định số 1969/QĐ-BKHCN ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Kế hoạch tổng thể đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1969/QĐ-BKHCN).

## **2. Đánh giá chính sách ưu đãi, khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp chi cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

- Chính sách ưu đãi, khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp chi cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Nội dung đánh giá tập trung vào tính khả thi của chính sách, mức độ phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức tham gia thực hiện, tính đầy đủ, đồng bộ của chính sách, tính phù hợp và hiệu quả của việc huy động sử dụng các nguồn lực như nhân lực và tài chính, hiệu quả của các cơ chế ưu đãi, khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp chi cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tác động của chính sách đối với phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường và các khó khăn, vướng mắc và rủi ro phát sinh trong quá trình thực hiện chính sách.

- Tiêu chí và phương pháp đánh giá chính sách được hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục III - Khung tiêu chí và hướng dẫn đánh giá chính sách ưu đãi, khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp chi cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ban hành kèm theo Quyết định số 1969/QĐ-BKHCN.

## **3. Đánh giá kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

- Định kỳ hàng năm thực hiện đánh giá kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh.

- Nội dung đánh giá tập trung vào mức độ hoàn thành các mục tiêu đã đề ra, đóng góp vào phát triển kinh tế, xã hội, môi trường, chính sách, năng lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo địa phương, làm căn cứ xây dựng kế hoạch 05 năm tiếp theo.

- Tiêu chí và phương pháp đánh giá kế hoạch được hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục I - Bộ tiêu chí áp dụng cho đánh giá chiến lược, kế hoạch, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và Phụ lục IV - Khung hướng dẫn đánh

giá việc thực hiện Kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ban hành kèm theo Quyết định số 1969/QĐ-BKHCN.

#### **4. Đánh giá chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

- Các chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách địa phương chuẩn bị triển khai, đang triển khai thuộc đối tượng đánh giá.

- Việc đánh giá chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được thực hiện theo các giai đoạn sau: Đánh giá đầu kỳ, đánh giá giữa kỳ, đánh giá cuối kỳ, đánh giá tác động.

- Tiêu chí và phương pháp đánh giá chương trình được hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục I - Bộ tiêu chí áp dụng cho đánh giá chiến lược, kế hoạch, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và Phụ lục V - hướng dẫn đánh giá chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ban hành kèm theo Quyết định số 1969/QĐ-BKHCN.

#### **5. Đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập**

- Tổ chức khoa học và công nghệ công lập thuộc đối tượng đánh giá trong kế hoạch này là các tổ chức thực hiện một hoặc nhiều chức năng sau: Nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ, nghiên cứu chính sách - xã hội, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ.

- Nội dung đánh giá tập trung vào các tiêu chí về quá trình, kết quả, hiệu quả và tác động trong hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức theo quy định tại khoản 2, Điều 49 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ.

- Tiêu chí và phương pháp đánh giá tổ chức được hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục VI - Tiêu chí và hướng dẫn đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập ban hành kèm theo Quyết định số 1969/QĐ-BKHCN.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này sử dụng từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, đúng quy định; định kỳ hằng quý hoặc đột xuất theo chỉ đạo tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch gửi cấp có thẩm quyền theo quy định.

#### **2. Sở Tài chính**

Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định nhu cầu kinh phí, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện nội dung Kế hoạch này theo đúng quy định.

### **3. Các tổ chức khoa học và công nghệ công lập**

Phối hợp chuẩn bị các nội dung có liên quan, báo cáo kết quả hoạt động và các hồ sơ minh chứng khác phục vụ công tác đánh giá của cơ quan chuyên môn.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung, các đơn vị phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- CT UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại mục IV;
- Phòng KGVX (B<sub>26</sub>);
- Lưu: VT, KP117/4.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Luân**